

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**V/v: Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Nguyễn Thanh Phúc.

*Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Thùy Dương – Thư ký Tòa án.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 tham gia phiên họp:*** Bà Trương Võ Thùy Dung – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11 mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 96/2022/TLST-DS ngày 28 tháng 6 năm 2022 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 17/2022/QĐPH-ST ngày 19 tháng 7 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Thái Hồng Ngọc A, sinh năm: 1972; địa chỉ: đường B, Phường N, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông A có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Bà Thái Thị Mỹ H, sinh năm: 1965; địa chỉ: đường L, Phường N, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà H có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

2/ Ông Thái Ngọc P, sinh năm 1967;

3/ Ông Thái Hoàng Ngọc K, sinh năm 1969;

Cùng địa chỉ: đường B, Phường N, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông P, ông K có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai, người yêu cầu trình bày:

Ông Thái Ngọc K (sinh năm 1937, chết năm 2001) và bà Lương Thị M (sinh năm 1939) là vợ chồng chung sống có 05 người con là ông Thái Ngọc D (sinh năm 1963 – chết năm 2000), bà Thái Thị Mỹ H, sinh năm 1965, ông Thái Ngọc P, sinh năm 1967, ông Thái Hoàng Ngọc K, sinh năm 1969 và ông Thái Hồng Ngọc A, sinh năm 1972.

Bà Lương Thị M hiện đã già yếu, từ năm 2017 bà M đã bị lẫn không nhận biết được con cái, không tự chăm sóc được bản thân, không nhận thức được sự việc. Ông Thái Hồng Ngọc A được sự đồng ý của các anh, chị trong gia đình đứng ra yêu cầu Tòa án tuyên bố mẹ ruột bà Lương Thị M là người mất năng lực hành vi dân sự. Lý do tuyên bố bà M mất năng lực hành vi dân sự là để ông A đại diện cho bà M thực hiện các giao dịch dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Thái Thị Mỹ H, ông Thái Ngọc P, ông Thái Hoàng Ngọc K: Thống nhất với lời trình bày của em ruột là ông Thái Hồng Ngọc A và đồng ý để ông A yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Lương Thị M là người mất năng lực hành vi dân sự.

Tại phiên họp, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 11 phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự như sau:

Về thủ tục tố tụng: Trình tự và thủ tục đúng quy định pháp luật, tuy nhiên thời hạn chuẩn bị xét đơn yêu cầu là chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 377 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về yêu cầu của ông Thái Hồng Ngọc A là có cơ sở pháp lý và phù hợp với quy định của pháp luật, đề nghị Tòa án chấp nhận. Ông Thái Hồng Ngọc A phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 11 nhận định:

[1] Bà Lương Thị M là người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự, hiện đAg cư trú tại Quận 11. Căn cứ khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân Quận 11.

[2] Xét yêu cầu của ông Thái Hồng Ngọc A về việc yêu cầu tuyên bố bà Lương Thị M mất năng lực hành vi dân sự: Ngày 05/7/2022, Tòa án nhân dân Quận 11 ra Quyết định trưng cầu giám định số 16/2022/QĐ-TA trưng cầu Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện giám định năng lực hành vi dân sự của bà Lương Thị M. Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 2768/BBGNQTGD ngày 11/7/2022 của Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh thì: *“Đương sự: Sa sút tâm thần trong bệnh Alzheimer khởi phát muộn (F00.1 - ICD10). Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”*.

Tại Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: *“Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quA hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần.”*

Do đó, yêu cầu của ông A về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Lương Thị M mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Với những căn cứ trên Tòa án có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của ông Thái Hồng Ngọc A.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông A phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm. Số tiền tạm ứng lệ phí do đương sự đã nộp được căn trừ vào số tiền lệ phí mà đương sự phải chịu.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 371, Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; DAh mục về án phí, lệ phí Tòa án (BA hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016).

- Chấp nhận yêu cầu của ông Thái Hồng Ngọc A.

Tuyên bố: Bà Lương Thị M, sinh năm: 1939; địa chỉ: 211 đường Bình Thới, Phường 10, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh là người mất năng lực hành vi dân sự.

- Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), ông Thái Hồng Ngọc A chịu, được căn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) ông A đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0020174 ngày 21/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11; đương sự đã nộp đủ lệ phí.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

- Trong trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

#### **Nơi nhận:**

- TAD TP.HCM;
- VKSND Quận 11, TP.HCM;
- Chi cục THADS Quận 11, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
**(Đã ký)**

**Nguyễn ThAh Phúc**